

KHÁT VỌNG CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG VỀ XÂY DỰNG MỘT XÃ HỘI THỰC SỰ VÌ CON NGƯỜI

TS HỒ THỊ NHÂM

Học viện Chính trị khu vực III

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng - người thực sự đã “đưa chủ nghĩa xã hội vào cuộc sống hàng ngày” và “đưa chính trị vào giữa dân gian”; đồng chí đã có nhiều đóng góp to lớn với sự nghiệp cách mạng Việt Nam, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Không chỉ là một nhà chính trị tận tâm, tài năng, thanh bạch và giản dị, đồng chí còn là một người truyền cảm hứng, một nhà lý luận sắc bén với rất nhiều tác phẩm quý giá để lại cho toàn Đảng và Nhân dân ta. Một trong những khát vọng mãnh liệt của đồng chí lúc sinh thời là xây dựng thành công một xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - một xã hội thực sự vì con người.

1. Một xã hội thực sự vì con người - giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội

Có thể nói, xã hội xã hội chủ nghĩa - xã hội mà chúng ta xây dựng là xã hội ưu việt, tiến bộ, thực sự vì con người, con người là động lực, là trung tâm, mục tiêu. Xã hội ấy với sự nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, ở đó quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”; sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, có môi trường trong lành bền vững. Những mục tiêu tốt đẹp đó chỉ có thể thực hiện được khi có sự kiên định với con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn - con đường đi lên xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội (CNXH). Chỉ có CNXH mới có thể đưa lại cho con người một cuộc sống tốt đẹp, nhân ái, nhân văn và tiến bộ.

Lịch sử cách mạng Việt Nam khẳng định rõ con đường đi lên xây dựng CNXH là sự lựa chọn vô cùng

sáng suốt, vô cùng đúng đắn và hết sức nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như của Đảng và Nhân dân ta, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong đường lối của Đảng và là quy luật tất yếu của Cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói một cách tóm tắt, cô đọng, mộc mạc về CNXH là: “Chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc”¹.

Là người kế tục xuất sắc những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong nhiều bài viết của mình, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã nêu lên những cách tiếp cận về CNXH. Theo đó, có thể hiểu chủ nghĩa xã hội là một phong trào thực tiễn, phản ánh cuộc đấu tranh giai cấp trong các xã hội có đối kháng giai cấp; có thể hiểu chủ nghĩa xã hội là một trào lưu tư tưởng, lý luận (với tính chất này, tư tưởng xã hội chủ nghĩa là một hệ thống những quan điểm, học thuyết phản ánh những nhu cầu, nguyện vọng của các giai cấp, tầng lớp lao động bị áp bức, là hệ thống lý luận về con đường, cách thức và phương pháp đấu tranh nhằm thực hiện một chế độ xã hội, mà ở đó không có áp bức và bất công, mọi người đều được tự do, bình đẳng về mọi mặt và có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được phát triển toàn diện). Chủ nghĩa xã hội còn có nghĩa là một chế độ xã hội hiện thực, một mô hình, kiểu tổ chức xã hội theo những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội.

Ở nước ta, quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, hết sức khó khăn, phức tạp, vì nó phải tạo ra sự biến đổi một cách sâu sắc (về chất) trên tất cả

cách lĩnh vực của đời sống xã hội. Với đặc thù từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, với xuất phát là lực lượng sản xuất rất thấp, chịu hậu quả rất nặng nề của các cuộc chiến tranh vệ quốc. Bên cạnh đó các thế lực thù địch vẫn thường xuyên tìm mọi cách tuyên truyền, chống phá... sự nghiệp xây dựng CNXH cũng như những thành quả cách mạng mà Đảng và Nhân dân ta gây dựng được. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng từng nhấn mạnh: “Càng đi sâu vào thực tiễn, Đảng ta càng nhận thức được rằng, quá độ lên CNXH là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp, vì nó phải tạo sự biến đổi sâu sắc về chất trên tất cả cách lĩnh vực của đời sống xã hội. Việt Nam đi lên CNXH từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, lực lượng sản xuất rất thấp, lại trải qua mấy chục năm chiến tranh, hậu quả rất nặng nề; các thế lực thù địch thường xuyên tìm cách phá hoại nên lại càng khó khăn, phức tạp, nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen nhau, có sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới”².

Là một nhà lãnh đạo tài năng, nhà lý luận sắc bén, người cộng sản kiên trung luôn tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và Nhân dân, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định rõ hơn về mục tiêu của CNXH ở Việt Nam, đồng thời đó cũng là khát vọng lớn lao của đồng chí về một xã hội mà chúng ta cần xây dựng đó là: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm”³...; và cũng trong xã hội đó, dân chủ là thực chất và vì lợi ích của Nhân dân, môi trường sinh thái luôn trong lành, đảm bảo môi trường cho các thế hệ sau này...

2. Những thành tựu trong xây dựng một xã hội thực sự vì con người ở Việt Nam qua gần 40 năm đổi mới

Vượt qua bao khó khăn, với gần 40 năm đất nước đổi mới, nhìn một cách tổng quát, quá trình

xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, với trình độ phát triển thấp, Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng một nước kém phát triển, tăng trưởng kinh tế liên tục, chính trị - xã hội ổn định; chủ quyền, an ninh quốc gia được bảo vệ; đời sống Nhân dân được cải thiện rõ rệt; dân chủ ngày càng được mở rộng; quan hệ quốc tế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Theo Báo cáo Hạnh phúc Thế giới năm 2023 (lần thứ 10), Việt Nam thăng hạng từ vị trí thứ 83 lên 79, đứng đầu khu vực Đông Nam Á. Khi thế giới đang đối mặt với nhiều khó khăn và bất ổn kinh tế, chính trị, hay dịch bệnh... thì theo dự báo của nhiều tổ chức quốc tế, Việt Nam đã có mức tăng trưởng kinh tế cao nhất khu vực châu Á - Thái Bình Dương (Theo các tổ chức: Moody, WB, IMF, ADB dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 lần lượt là 8,5%, 7,2%, 7%, 6,5%). Việt Nam cũng trúng cử vào Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc, nhiệm kỳ 2023 - 2025 (ngày 11-10-2022)...

Theo Báo cáo của Ngân hàng thế giới WB với tiêu đề: *Việt Nam 2035: Từ chiến lược đến hành động* thì “ngày nay hầu hết người Việt Nam đều được hưởng những điều kiện sống mà khó có thể tưởng tượng vào 30 năm trước, khi đất nước đang trên bờ vực sụp đổ về kinh tế và xã hội. Công cuộc “đổi mới” bắt đầu vào năm 1986 đã đưa Việt Nam từ nhóm những quốc gia nghèo nhất thế giới trở thành một trong những câu chuyện thành công nổi tiếng nhất”. Tất cả những điều đó một lần nữa đã chứng minh cho cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam, từng bước hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Trong thực tiễn đổi mới, đồng chí Nguyễn Phú Trọng từng tự hào khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Đồng chí thể hiện sự tự hào và tin tưởng của mình đối với thành tựu phát triển đất nước ta, để từ đó Nhân dân sẽ là chủ thể, trung tâm, là người thụ hưởng những thành quả đó. Trong tác phẩm *Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*, đồng chí chỉ rõ: “Qua gần 40 năm đổi mới,

quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2023 đạt khoảng 430 tỉ USD, trở thành nền kinh tế lớn thứ 5 trong ASEAN và thứ 35 trong 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. GDP bình quân đầu người tăng 58 lần, lên mức khoảng 4.300 USD năm 2023”⁴.

Việt Nam hiện đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả 05 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc và mở rộng quan hệ kinh tế - thương mại với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ. Xét về quy mô, nền kinh tế của nước ta đứng thứ 5 trong khu vực ASEAN và thứ 35 trong 40 nền kinh tế lớn nhất trên thế giới. Việt Nam đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ 22 toàn cầu. Có thể thấy rằng, từ một nước nghèo đói, lạc hậu, đến nay, quy mô nền kinh tế của nước ta không ngừng được mở rộng, GDP năm 2023 đạt khoảng 430 tỉ đôla Mỹ.

Dẫu rằng ngày nay, chủ nghĩa tư bản đã có nhiều sự điều chỉnh, mang tính toàn cầu hơn và cũng có những chính sách phúc lợi nhất định ở một vài quốc gia cụ thể. Tuy nhiên, dù thế nào thì hiện tượng cũng không thể che lấp được bản chất, càng không thể xóa bỏ được những hạn chế vốn có, cố hữu thuộc về bản chất của nó, dù cho nó có được tô vẽ, thổi phồng bằng cách nào đi chăng nữa. Chủ nghĩa tư bản hiện đại dù thế nào vẫn không thay đổi bản chất bóc lột và hiện đang phải đối mặt với nhiều vấn đề hết sức nan giải như các khoản nợ công khổng lồ, khủng hoảng kinh tế - xã hội vẫn luôn rình rập; những bất đồng; các vụ xả súng đẫm máu, chênh lệch giàu nghèo, cuộc khủng hoảng người di cư dẫn đến những xung đột gay gắt, nạn khủng bố... Tất cả điều đó là những minh chứng cho thấy cách thức phát triển kiểu tư bản chủ nghĩa vẫn đang chứa đựng nhiều nguy cơ, nhiều sự bất ổn. Và đồng nghĩa, nó cũng tiếp tục minh chứng cho sự sáng suốt đúng đắn của chúng ta trong sự lựa chọn con đường đi lên xây dựng đất nước ta hùng cường, giàu mạnh, xây dựng CNXH - đó là một xã hội thực sự vì con người.

3. Một số giải pháp để tiếp tục xây dựng một xã hội thực sự vì con người - hiện thực hóa khát vọng của đồng chí Nguyễn Phú Trọng

Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định 8 phương hướng để xây dựng CNXH ở nước ta,

mà trong đó những giá trị nhân đạo, nhân văn, thực sự vì con người luôn là điều phổ quát, đó là:

Một là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường.

Hai là, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ba là, xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Bốn là, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Năm là, thực hiện đường lối đối ngoại, độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

Sáu là, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.

Bảy là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Tám là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, trên cơ sở xác định con người là chủ thể, trung tâm và là nguồn lực quan trọng nhất, là mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững, vì vậy Đảng ta đã khẳng định vai trò, vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, tạo cơ sở để xây dựng hệ giá trị văn hóa gắn kết chặt chẽ, nhuần nhuyễn với xây dựng chuẩn mực con người Việt Nam.

Từ những phương hướng và những quan điểm nêu trên, cần chú trọng một số giải pháp để xây dựng một xã hội thực sự vì con người ở nước ta đó là:

Một là, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đặc biệt là công tác xây dựng Đảng

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bởi lẽ hiệu quả hoạt động đạt được của hệ thống chính trị vừa thể hiện tính ưu việt của chế độ, vừa hướng đến phục vụ tốt cho Nhân dân, góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ta phồn vinh, hạnh phúc, xây dựng một xã hội thực sự vì con người.

Trong xây dựng hệ thống chính trị, cần đặc biệt chú trọng công tác xây dựng Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam - một Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, được “tôi luyện” qua nhiều cuộc đấu tranh, đã lãnh đạo đất nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đảng tuyệt nhiên không là tổ chức để “làm quan phát tài”, không có lợi ích gì khác: Đảng phục vụ lợi ích cho Nhân dân, đất cho nước, cho sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam.

Trong đấu tranh vệ quốc, cụ thể ở thời đại Hồ Chí Minh, với đường lối đúng đắn, dưới ánh sáng soi đường của chủ nghĩa Mác - Lênin - một học thuyết “chân chính nhất, chắc chắn nhất, khoa học nhất, cách mạng nhất”, Đảng đã tập hợp lãnh đạo nhân dân đánh đuổi những thế lực thực dân và đế quốc hùng mạnh.

Đường lối đổi mới ra đời đã đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn lịch sử, thể hiện bản lĩnh vững vàng, tư duy sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và mở ra một thời kỳ mới cho sự phát triển của đất nước. Nhân dịp kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng (3.2.1930 - 3.2.2024), đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã có bài viết rất sâu sắc từ góc độ lý luận, thực tiễn với tiêu đề *Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*. Tác phẩm của đồng chí một lần nữa khẳng định về tầm vóc, vai trò lãnh đạo lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam với sự nghiệp cách mạng của dân tộc qua mỗi chặng đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Bài viết đó đồng thời cũng thể hiện tâm huyết của đồng chí với công tác xây dựng Đảng để hướng đến mục đích cuối cùng là phục vụ cho lợi ích Nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng cần vững mạnh toàn diện cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Đảng phải gắn bó mật thiết với Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng, chính đồn đảng. Thân dân, trọng dân, gần dân, thực hành “dân là chủ” và “dân làm chủ”, hay “lấy dân làm gốc” đã trở thành nguyên tắc quan trọng, nhất quán trong lãnh đạo, quản lý, điều hành đất nước của Đảng và Nhà nước ta; là một trong những cội nguồn sức mạnh lớn lao giúp để xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cho đến ngày nay. Thực hành dân chủ và phát huy quyền

làm chủ của Nhân dân trong bối cảnh hiện nay càng trở nên cấp bách hơn, khi ngày càng nhiều những vấn đề an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống đang đặt ra, bối cảnh quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân là trách nhiệm của Đảng, của hệ thống chính trị nói chung. Ngoài phát huy dân chủ trong xã hội thì dân chủ trong Đảng phải đóng vai trò là trung tâm, là hạt nhân. Đảng phải gắn bó với Nhân dân, tạo sự thống nhất giữa “ý Đảng” và “lòng dân”; “lòng dân” và “ý Đảng”.

Hai là, tiếp tục thực hiện những giải pháp mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng lúc sinh thời không chỉ luôn đau đầu, trăn trở với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, mà còn rất tâm huyết, quyết liệt với đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Theo đồng chí, tham nhũng là “khuyết tật bẩm sinh của quyền lực”; đấu tranh phòng chống tham nhũng tiêu cực là việc làm cần thiết, tất yếu, là xu thế không thể đảo ngược; phải tiến hành thường xuyên, kiên quyết, kiên trì, không ngừng, không nghỉ, với quyết tâm cao, hành động cụ thể, quyết liệt. Trong nhiều lần phát biểu, Tổng Bí thư đã luôn nhắc đến danh dự, theo đồng chí: “Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất” của mỗi con người, nhất là người cán bộ, đảng viên cộng sản chân chính.

Thời quan qua, công cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng ở nước ta đã đưa lại nhiều kết quả thiết thực, góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao văn hóa công vụ, tiết kiệm được nhiều nguồn lực cho đất nước, đồng thời gia tăng lòng tin, sự ủng hộ của Nhân dân đối với Đảng. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng thành công tạo nên sức mạnh của hệ thống chính trị và sức mạnh của Đảng, vì vậy công cuộc đó phải là nhiệm vụ thường xuyên liên tục, không ngừng nghỉ.

Ba là, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng sức đồng lòng thực hiện thành công các mục tiêu kinh tế xã hội đề ra

Đoàn kết vốn là truyền thống tốt đẹp và là cội nguồn sức mạnh của dân tộc ta. Sinh thời, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn thể hiện sự quan tâm, coi trọng việc vun đắp cho sự đoàn kết này, cũng như việc khơi dậy mạnh mẽ những giá trị tốt đẹp đó để

xây dựng đất nước. Cuốn sách *Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc* của đồng chí là tài liệu quý về xây dựng và phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin và khát vọng cống hiến.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để hướng đến việc thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra, trong thực tiễn xây dựng CNXH, trong đó có vấn đề con người. Hiện nay, có nhiều mối quan hệ lớn cần được giải quyết. Trong các mối quan hệ lớn Đảng ta xác định cần phải nắm vững và giải quyết đó, có mối quan hệ thứ sáu: giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Tăng trưởng kinh tế trong xã hội xã hội chủ nghĩa phải đặt trong mối quan hệ phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội. Điều đó mới thể hiện đúng bản chất ưu việt của xã hội xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam phấn đấu xây dựng, do vậy các cấp, các ngành, các địa phương phải quán triệt và giải quyết tốt đúng đắn mối quan hệ này để đảm bảo phát triển nhanh và bền vững.

Xã hội mà chúng ta cần - xã hội công bằng, bình đẳng, nhân ái, nhân văn thực sự vì con người như khát vọng của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lúc sinh thời cũng là mục tiêu, nhiệm vụ của nước ta hiện nay trong kiến tạo xã hội, xây dựng CNXH. Vì vậy, đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng Đảng, phát huy dân chủ, đấu tranh phòng chống tham nhũng; phát huy tinh thần đoàn kết chung sức, chung lòng giữa Đảng và Nhân dân ta... sẽ tạo nên sức mạnh để hiện thực hóa khát vọng đó của đồng chí. Đó cũng là cách để tri ân với những đóng góp lớn lao của đồng chí Nguyễn Phú Trọng với sự nghiệp Cách mạng Việt Nam, với dân tộc Việt Nam.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, t. 12, 2011, tr. 415.
2. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 25.
3. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Tạp chí Cộng sản, số 966, tháng 5-2021, tr. 5 - 6.
4. Nguyễn Phú Trọng: *Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*, Nxb CTQG - ST, H, 2024, tr. 34.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ...

Tiếp theo trang 14

với Đảng. Hai là, tạo môi trường dân chủ, pháp lý, vật chất cho đội ngũ cán bộ lý luận chính trị rèn luyện, trưởng thành, phát huy trách nhiệm gắn với tự do sáng tạo. Ba là, gắn trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm xã hội, trách nhiệm công dân của đội ngũ cán bộ lý luận chính trị với tự do sáng tạo, phát huy trí tuệ. Bốn là, đổi mới phương thức khen thưởng, kỷ luật, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ lý luận chính trị. Các nhân tố này liên hệ, gắn bó mật thiết với nhau, cùng nhau tạo thành cơ sở, điều kiện cho khoa học lý luận chính trị phát triển.

- 1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1995, t.5, tr. 234 - 235, t. 6, tr. 47;
- 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb ST, H, 1987, tr.125, 125
- 5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb ST, H, 1991, tr. 95, 95.

- 7, 8, 9, 10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 139, 140, 141, 144.
- 11, 12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2021, tr. 78, 141.
- 13, 14, 15, 16. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 49, 65, 131, 131 - 132.
- 17, 18, 19, 20. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 161, 172 - 173, 256, 256.
- 21, 22. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG - ST, H, 2016, tr. 67, 201.
23. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 140.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 66, Nxb CTQG - ST, H, 2018, tr. 420.